

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 214a/2025/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025 của những người yêu cầu:

- Ông Trần Tuấn A, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khối phố M, phường T, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Lê Trần Phương U, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khối phố 4, phường T, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Tuấn A và bà Lê Trần Phương U.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trần Tuấn A và bà Lê Trần Phương U thống nhất giao con chung là cháu Trần Tuấn L, sinh ngày 05/9/2020 cho bà Lê Trần Phương U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; ông Trần Tuấn A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Trần Tuấn L đủ tuổi trưởng thành. Thời điểm và phương thức cấp dưỡng ông Trần Tuấn A và bà Lê Trần Phương U tự thỏa thuận.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Tuấn A và bà Lê Trần Phương U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng ông Trần Tuấn A và bà Lê Trần Phương U phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004964 ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - TAND thành phố Đà Nẵng ;
 - VKSND khu vực 5-Đà Nẵng;
 - Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
 - UBND phường T;
- (Số 83/2019 ngày 09/12/2019)
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Ninh Minh Tân